

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Mua sắm trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia các môn Canoeing, Rowing năm 2026

- Tên dự án: Mua sắm trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia các môn Canoeing, Rowing năm 2026.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Đào tạo vận động viên cấp cao quốc gia.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

- Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Mua sắm trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia các môn Canoeing, Rowing năm 2026

- **Giá gói thầu:** Giá gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 8%. Để có căn cứ đưa về một mặt bằng đánh giá về tài chính, giá dự thầu của nhà thầu khi chào thầu được hiểu tương ứng với mức thuế VAT là 8%. Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng xây dựng hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

- Toàn bộ hàng hóa cung cấp phải mới 100%, có nguồn gốc rõ ràng và hợp pháp; Tất cả đều được kiểm nghiệm chất lượng; Các hàng hóa nhập khẩu phải có các giấy tờ kèm theo đảm bảo nguồn gốc xuất xứ rõ ràng theo yêu cầu của E-HSMT.

- Hàng hóa được sản xuất từ năm 2025 đến nay (không áp dụng đối với các hàng hóa có yêu cầu về năm sản xuất theo quy định tại Bảng dưới đây)

- Yêu cầu về chủng loại, số lượng phải đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT;

- Tiêu chuẩn hàng hóa, Hàng hóa: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất;

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói: Phải theo đúng quy định của nhà sản xuất;

- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển đến vị trí theo yêu cầu

của Chủ đầu tư.

- Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Quần áo tập - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
2	Quần áo thi đấu - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
3	Thảm cá nhân - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Trọng lượng: 1600g - Màu sắc: Tím, Hồng - Chất liệu: Nhựa dẻo PVC - Chiều dài thảm: 1,83m - Chiều rộng thảm: 61cm - Độ dày: 0,6cm - Bộ sản phẩm gồm: Thảm yoga + túi đựng tiện dụng
4	Mái chèo Scull - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Mái chèo chất liệu phíp chuyên dụng cao cấp. Tay chèo bằng chất liệu carbon. Phần tay cầm bọc cao su màu chuyên dụng - Độ dài mái chèo 288cm. Phần tay cầm có khóa để điều chỉnh độ dài mái chèo theo kích thước tay của vận động viên. - Tùy chọn tay cầm phi 2,6cm hoặc 2,9cm - Tùy chọn bản Soft hoặc bản Standard
5	Mái chèo Coxless - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Mái chèo chất liệu phíp chuyên dụng cao cấp. Tay chèo bằng chất liệu carbon. Phần tay cầm bọc cao su màu chuyên dụng. - Độ dài mái chèo 368cm-375cm. Phần tay cầm có khóa để điều chỉnh độ dài mái chèo theo kích thước tay của vận động viên. - Tùy chọn bản Soft hoặc bản Standard

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
6	Đai bảo vệ lưng - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: EVA, Nylon, Lycra - Đai mềm Nhẹ nhàng và thoải mái cho tập luyện - Băng dính chắc chắn điều chỉnh dễ dàng
7	Loa tay - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất ra: 30W - Âm còi báo: còi huyết - Phạm vi nghe rõ: xấp xỉ 800m - Loại Pin: 10 pin R20P - Thời gian sử dụng pin: xấp xỉ 17 giờ - Công suất: 45W - Chất liệu: nhựa ABS, màu xám nhạt - Trọng lượng sản phẩm: 3,6kg - Kích thước: Ø315mm × 512mm
8	Máy tập chèo thuyền rowing - Môn Rowing (đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> + Màn hình PM5 (sử dụng 2 pin D cell). Trong quá trình tập luyện của, màn hình sẽ lấy năng lượng từ bánh đà quay để kéo dài tuổi thọ pin + Chiều dài tổng thể: 2,44m + Rộng 61cm, cao từ 36 (chân tiêu chuẩn) hoặc 51cm (với chân cao) + Tải trọng 135kg (tối đa 227kg) + Chất liệu: nhôm và thép
9	Quần áo tập - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
10	Quần áo thi đấu - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
11	Mái chèo Scull - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Mái chèo chất liệu phíp chuyên dụng cao cấp. Tay chèo bằng chất liệu carbon. Phần tay cầm bọc cao su màu chuyên dụng - Độ dài mái chèo 288cm. Phần tay cầm có khóa để điều chỉnh độ dài mái chèo theo kích thước tay của vận động viên.

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Tay cầm phi 2,6cm hoặc 2,9cm - Tùy chọn bản Soft hoặc bản Standard
12	Đồng hồ vệ tinh GPS (đo đường đua) - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu mặt: Corning® Gorilla® Glass DX - Kích thước màn hình: 1,3” - Độ phân giải: 260x260px - Công nghệ màn hình: MIP - Thiết kế mặt đồng hồ: mặt tròn - Kích thước mặt đồng hồ: 33.02mm - Kết nối được với hệ điều hành iPhone®, Android™ - Kết nối: Bluetooth®, ANT+®, Wi-Fi® - Dung lượng pin: Chế độ Đồng Hồ Thông Minh: lên đến 18 ngày; Chế độ Đồng Hồ Tiết Kiệm Pin: lên đến 57 ngày; Chế độ GPS: lên đến 57 giờ - Chất liệu dây: Silicone - Kích thước: 47x47x14.5mm - Trọng lượng: 79 g (case only: 56 g)
13	Đai bảo vệ lưng - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: EVA, Nylon, Lycra - Đai mềm Nhẹ nhàng và thoải mái cho tập luyện - Băng dính chắc chắn điều chỉnh dễ dàng
14	Loa tay - Môn Rowing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất ra: 30W - Âm còi báo: còi huýt - Phạm vi nghe rõ: xấp xỉ 800m - Loại Pin: 10 pin R20P - Thời gian sử dụng pin: xấp xỉ 17 giờ - Công suất: 45W - Chất liệu: nhựa ABS, màu xám nhạt - Trọng lượng sản phẩm: 3,6kg - Kích thước: Ø315mm × 512mm
15	Quần áo tập - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
16	Quần áo thi đấu - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
17	Mái chèo thuyền canoe - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu carbon - Hàm lượng carbon: <ul style="list-style-type: none"> + Mái chèo: 100% carbon + Trụ: 100% carbon - Chiều rộng bản mái chèo: 20cm - 21.5cm - Chiều dài bản mái chèo: 48 - 50cm - Độ cứng: 2.4 - 2.6 (mm) - Có chốt để điều chỉnh độ dài và xoay được tay chèo.
18	Mái chèo thuyền kayak - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu carbon - Hàm lượng carbon: <ul style="list-style-type: none"> + Mái chèo: 100% carbon + Trụ: 100% carbon - Diện tích bản mái chèo max: 765/118.6 (cm²/in²) - Diện tích bản mái chèo min: 735/113.9 (cm²/in²) - Kích thước bản mái chèo max: dài 50cm x rộng 16.8cm - Kích thước bản mái chèo min: dài 49.5cm x rộng 16.3cm - Độ cứng bản mái chèo max: 2.9-3.0 (mm) - Độ cứng bản mái chèo min: 2.9-3.0 (mm) - Trọng lượng mái chèo max: 600/21.2 (g/oz) - Trọng lượng mái chèo min: 580/20.5 (g/oz) - Có chốt để điều chỉnh độ dài và xoay được tay chèo

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
19	Loa tay - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất ra: 30W - Âm còi báo: còi huýt - Phạm vi nghe rõ: xấp xỉ 800m - Loại Pin: 10 pin R20P - Thời gian sử dụng pin: xấp xỉ 17 giờ - Công suất: 45W - Chất liệu: nhựa ABS, màu xám nhạt - Trọng lượng sản phẩm: 3,6kg - Kích thước: Ø315mm × 512mm
20	Giá 4 tầng để thuyền bốn - Môn Canoeing nội dung Cano (Đội tuyển)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: được gia công bằng các khung thép hộp chắc chắn, có mái tôn che để bảo đảm việc che chắn thuyền. - Kích thước: Dài 18m, rộng 12m, cao 3m7 - Thép hộp 40x40, sơn chống gỉ 2 lớp - Tôn lạnh - Kết cấu 1 nhịp, chân đế chôn ngầm hoặc gắn trên nền bê tông theo yêu cầu - Các cột được đổ bê tông, kiên cố vững chắc - San nền 50m2, đổ bê tông nền (Độ dày 8-10cm)
21	Quần áo tập - Môn Canoeing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
22	Quần áo thi đấu - Môn Canoeing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu: vải thun co giãn 4 chiều - Quần dài, áo dài tay - Màu: Vàng (hai cánh tay) đỏ (thân áo)
23	Mái chèo thuyền kayak - Môn Canoeing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu carbon - Hàm lượng carbon: <ul style="list-style-type: none"> + Mái chèo: 100% carbon + Trục: 100% carbon - Diện tích bản mái chèo max: 765/118.6 (cm²/in²)

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích bản mái chèo min: 735/113.9 (cm²/in²) - Kích thước bản mái chèo max: dài 50cm x rộng 16.8cm - Kích thước bản mái chèo min: dài 49.5cm x rộng 16.3cm - Độ cứng bản mái chèo max: 2.9-3.0 (mm) - Độ cứng bản mái chèo min: 2.9-3.0 (mm) - Trọng lượng mái chèo max: 600/21.2 (g/oz) - Trọng lượng mái chèo min: 580/20.5 (g/oz) - Có chốt để điều chỉnh độ dài và xoay được tay chèo
24	Loa tay - Môn Canoeing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Công suất ra: 30W - Âm còi báo: còi huyết - Phạm vi nghe rõ: xấp xỉ 800m - Loại Pin: 10 pin R20P - Thời gian sử dụng pin: xấp xỉ 17 giờ - Công suất: 45W - Chất liệu: nhựa ABS, màu xám nhạt - Trọng lượng sản phẩm: 3,6kg - Kích thước: Ø315mm × 512mm
25	Mái chèo thuyền canoe - Môn Canoeing (Đội tuyển trẻ)	<ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu carbon - Hàm lượng carbon: <ul style="list-style-type: none"> + Mái chèo: 100% carbon + Trụ: 100% carbon - Chiều rộng bản mái chèo: 20cm - 21.5cm - Chiều dài bản mái chèo: 48 - 50cm - Độ cứng: 2.4 - 2.6 (mm) - Có chốt để điều chỉnh độ dài và xoay được tay chèo.

Trong yêu cầu về kỹ thuật cụ thể của thiết bị và hàng hoá cung cấp trong HSMT có thể nêu nhãn hiệu, Catalog của một sản phẩm cụ thể nào đó, tuy nhiên chỉ để mang tính chất tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa cần cung cấp. Việc đưa ra các yêu cầu trên không nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, Catalog của bất kỳ thiết bị, hàng hoá nào có nghĩa là tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có).

1.3. Các yêu cầu khác

- Giá do nhà thầu chào phải bao gồm toàn bộ các chi phí: Vận chuyển, lắp đặt, thuế, phí, lệ phí (nếu có), đào tạo ...

- Hàng hóa do nhà thầu cung cấp phải thân thiện với môi trường, xã hội, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước khi sử dụng; khí thải ít độc hại, không có chất độc hại, phá hủy môi trường; hàng hóa sản xuất không vi phạm trách nhiệm xã hội hoặc từ nguồn nguyên liệu bền vững, hữu cơ, vật liệu tái chế; sử dụng vật liệu xanh để đóng gói hàng hóa; tiết kiệm nhiên liệu, giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn; mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường, giảm thiểu tác động môi trường và cộng đồng xung quanh ...

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng công việc cung cấp hàng hóa cho gói thầu do mình đảm nhận trước Pháp luật và Chủ đầu tư. Việc tham gia giám sát kỹ thuật tại hiện trường của Tư vấn giám sát do Chủ đầu tư hợp đồng để giám sát kỹ thuật tại hiện trường không làm thay đổi trách nhiệm về chất lượng công việc của Nhà thầu trước Pháp luật và Chủ đầu tư.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Nguyên tắc trong việc tổ chức kiểm tra, giám sát việc cung cấp, hướng dẫn sử dụng:

- Nguyên tắc cơ bản trong kiểm tra hàng hóa:

+ Trước khi thực hiện hàng hóa được cung cấp thì phải được nghiệm thu đầu vào đảm bảo thông số kỹ thuật theo hợp đồng và các tiêu chuẩn sản xuất có liên quan.

+ Hàng hóa đã cung cấp phải bảo đảm toàn bộ các công việc vận chuyển, bảo quản thực hiện đúng kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

+ Việc giám sát, nghiệm thu hàng hóa đã cung cấp thực hiện theo các quy định hiện hành.

- Trách nhiệm của nhà thầu:

+ Có trách nhiệm tự kiểm tra cung cấp hàng hóa, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nghiệm thu, tạo mọi điều kiện để Chủ đầu tư hoặc đại diện Chủ đầu tư (tư vấn giám sát) làm việc thuận tiện.

+ Chuẩn bị hiện trường thuộc phần cung cấp hàng hóa, cán bộ kỹ thuật, công nhân sửa chữa hàng hóa, các nguồn năng lượng, vật liệu cần thiết để phục vụ việc nghiệm thu.

+ Có trách nhiệm bàn giao lại cho chủ đầu tư các tài liệu hướng dẫn sử dụng (nếu có) và các biên bản nghiệm thu khi bàn giao hàng hóa.

+ Tổ chức nhận thầu cung cấp có quyền khiếu nại với các cơ quan quản lý cấp trên của tổ chức nhận thầu và chủ đầu tư khi việc giao hàng đảm bảo chất lượng mà chủ đầu tư không chấp nhận hoặc chậm trễ kéo dài việc nghiệm thu.